

Số: /KH-UBND

Yên Hòa, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR-Index) năm 2026 của phường Yên Hòa

Căn cứ Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt và công bố Chỉ số CCHC năm 2025 của các Sở, cơ quan tương đương Sở, và UBND xã, phường thuộc Thành phố Hà Nội, để tiếp tục cải thiện, nâng cao chỉ số PAR-Index năm 2026, UBND phường Yên Hòa xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục giữ vững vị trí trong nhóm I top 17 các phường dẫn đầu Thành phố về chỉ số Cải cách hành chính.
- Tiếp tục duy trì các chỉ số, chỉ số thành phần đạt kết quả cao; nâng cao các chỉ số, chỉ số thành phần chưa có sự cải thiện, đạt điểm trung bình.
- Góp phần cải thiện, nâng cao vị trí xếp hạng Chỉ số PAR-Index của thành phố tăng tối thiểu từ 1 đến 2 bậc so với năm 2025.

2. Yêu cầu

- Tổ chức triển khai nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ theo yêu cầu của UBND Thành phố để cải thiện, nâng cao chỉ số CCHC, chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của các cơ quan hành chính trên địa bàn phường Yên Hòa.
- Xây dựng các giải pháp, khắc phục ngay những tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR-Index năm 2026 của thành phố Hà Nội nói chung và phường Yên Hòa nói riêng.

II. NỘI DUNG

1. Các chỉ tiêu cụ thể năm 2026 (phụ lục kèm theo).

2. Nội dung thực hiện

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; Cải cách tổ chức bộ máy; Cải cách chế độ công vụ

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo tình hình tổ chức, triển khai thực hiện kịp thời kế hoạch CCHC năm 2026 của UBND Thành phố và UBND phường; Kế hoạch đo lường chỉ số hài lòng (SIPAS) của tổ chức, công dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính; Kế hoạch nâng cao các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI (Thời gian hoàn thành: theo yêu cầu của Thành phố.)

- Kiểm tra việc thực hiện tổ chức bộ máy, công tác quản lý sử dụng biên chế và thực hiện vị trí việc làm tại các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và các trường công lập thuộc phường (*hoàn thành trong quý III/2026*).

- Đánh giá về rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; thống kê về tình hình, kết quả sử dụng biên chế; bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm (*hoàn thành trong quý II/2026 để phục vụ kế hoạch biên chế năm 2026 báo cáo Sở Nội vụ theo quy định*).

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện tinh giản biên chế, luân chuyển cán bộ, công chức đủ điều kiện đảm bảo chất lượng và thời gian theo yêu cầu của Sở Nội vụ (*hoàn thành trong quý II và quý III/2026*).

- Tham mưu triển khai và hướng dẫn các đơn vị hoàn thiện đề án vị trí việc làm theo hướng dẫn của Sở Nội vụ (*Thời gian hoàn thành: theo yêu cầu của Sở Nội vụ*)

- Tham mưu công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (*Thời gian hoàn thành: thường xuyên, liên tục*).

- Theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả đánh giá công tác cán bộ hằng tháng; Theo dõi, tổng hợp, báo cáo việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính (*hoàn thành theo tiến độ báo cáo định kỳ về công tác CCHC*).

2.2. Tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

- Triển khai các kế hoạch: theo dõi thi hành pháp luật; kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

- Kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo 100% số văn bản quy phạm pháp luật phải được xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý sau rà soát; 100% văn bản phát hiện sai phạm qua kiểm tra phải được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.

- Xây dựng các giải pháp đảm bảo giữ vững các tiêu chí đạt điểm tối đa và cải thiện các tiêu chí chưa đạt được điểm tối đa thuộc nội dung này trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Thời gian hoàn thành:

+ Xây dựng các giải pháp giữ vững chỉ số đối với nội dung tổ chức thực hiện văn bản QPPL (*hoàn thành trong quý II/2026*).

+ Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đối với chuyên viên các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp về công tác theo dõi thi hành pháp luật (*thường xuyên, liên tục theo kế hoạch tập huấn, tuyên truyền đã ban hành*)

+ Kiểm tra, đôn đốc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của phường theo quy định và theo danh mục đã được phường ban hành; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan,

đơn vị trong công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật (*hoàn thành trước tháng 10/2026*).

2.3. Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Thực hiện các Kế hoạch kiểm soát TTHC; Kế hoạch đối thoại TTHC.
- Tổ chức rà soát, đánh giá TTHC, xử lý hoặc kiến nghị xử lý 100% các vấn đề vướng mắc, bất cập phát hiện qua rà soát.
- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn tham mưu UBND phường tổ chức thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ các nhiệm vụ cải cách TTHC theo quy định.
- Thời gian hoàn thành:
 - + Xây dựng các giải pháp giữ vững chỉ số đối với nội dung Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông (*hoàn thành trong quý II/2026*).
 - + Tổ chức đối thoại TTHC định kỳ 06 tháng đầu năm và lần 2 kết thúc *trước tháng 11/2026*.

2.4. Cải cách tài chính công

- Xây dựng các giải pháp đảm bảo thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công; đảm bảo 100% vốn đầu tư được phân bổ kịp thời, tuân thủ đúng nguyên tắc, quy định.
- Phối hợp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.
- Thực hiện kiểm tra, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị đẩy mạnh công tác cải cách tài chính công; tăng cường hiệu lực hiệu quả trong quản lý sử dụng ngân sách nhà nước; tổ chức thực hiện công tác cải cách tài chính công gắn với các nội dung quản lý, sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, đảm bảo đúng chính sách chế độ theo quy định.
- Theo dõi, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách và báo cáo kết quả xử lý theo quy định.
- Có giải pháp duy trì các tiêu chí đạt điểm tối đa và nâng cao điểm số các tiêu chí điểm còn thấp nếu có đối với lĩnh vực tài chính công.
- Thời gian hoàn thành:
 - + Đối với những tiêu chí chưa đạt điểm tối đa, xây dựng giải pháp khắc phục (*hoàn thành trong quý II/2026*).
 - + Triển khai các giải pháp và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết các kiến nghị sau thanh tra, kiểm toán nhà nước về tài chính nếu có (*hoàn thành trong quý III/2026*).

2.5. Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước

- Triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của thành phố và phường năm 2026; báo cáo định kỳ về kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về Sở Khoa học và công nghệ đảm bảo thời gian quy định; triển khai các nhiệm vụ để thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trong phục vụ công việc để phục vụ tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp.

- Thường xuyên cập nhật, cung cấp kịp thời, đầy đủ các thông tin, chỉ đạo điều hành của phường trên trang thông tin điện tử của phường.

- Đảm bảo 100% hồ sơ công việc tại UBND phường được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc

- Xây dựng giải pháp tăng tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức một phần và toàn trình có phát sinh hồ sơ (*hoàn thành trong quý II/2026*).

- Đối với những tiêu chí chưa đạt điểm tốt đa, xây dựng giải pháp cải thiện, khắc phục (*hoàn thành trong quý II/2026*).

2.6. Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của thành phố và phường.

Xây dựng các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường, trong đó tập trung giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2026; hoàn thành và vượt 100% chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội do HĐND phường giao (*hoàn thành trước ngày 31/12/2026*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm tham mưu UBND phường thực hiện các nội dung 2.1 và một phần nhiệm vụ ở 2.5 mục 2, phần II trong Kế hoạch này.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch.

- Tham mưu UBND phường xác định trách nhiệm của cơ quan, đơn vị không triển khai hoặc triển khai chậm các nội dung, nhiệm vụ tại kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ hành chính của UBND phường.

2. Các phòng chuyên môn

- Văn phòng HĐND và UBND phường là cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm tham mưu UBND phường thực hiện các nội dung 2.2, 2.3 và một phần nhiệm vụ ở 2.5, mục 2, phần II trong Kế hoạch này.

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường là cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm tham mưu UBND phường thực hiện nội dung 2.4 và 2.6 mục 2, phần II trong Kế hoạch này.

- Định kỳ báo cáo kết quả về UBND phường (lồng ghép báo cáo CCHC năm 2026).

- Phối hợp chặt chẽ với phòng Văn hóa - Xã hội trong triển khai công tác điều tra xã hội học để đánh giá, xác định Chỉ số PARINDEX, chỉ số SIPAS năm 2026 của phường và thành phố.

UBND phường yêu cầu Trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc phường nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời phản ánh về UBND phường (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, báo cáo UBND phường xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ Hà Nội;
- Chủ tịch UBND phường;
- Các phòng, ban, DDVSN thuộc phường;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Cường

PHỤ LỤC CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ NĂM 2026
*(Kèm theo Kế hoạch /KH-UBND ngày tháng năm 2026
của UBND phường Yên Hòa)*

STT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm năm 2025	Mục tiêu năm 2026	Phân công trách nhiệm
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC	12.5	11.22	12.5	
1	Triển khai Kế hoạch CCHC của đơn vị	2	1.85	2	Phòng Văn hóa - Xã hội
1.1	Kế hoạch CCHC	1	0.85	1	
1.2	Kế hoạch khắc phục các Chỉ số PARINDEX, SIPAS, PAPI của Thành phố	1	1	1	
2	Báo cáo nhiệm vụ CCHC	1	1	1	Phòng Văn hóa - Xã hội
3	Kiểm tra CCHC	1	1	1	Phòng Văn hóa - Xã hội
3.1	Xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	0.5	0.5	0.5	
3.2	Phối hợp cung cấp thông tin, nội dung kiểm tra theo yêu cầu Thành phố	0.5	0.5	0.5	
4	Tuyên truyền CCHC	3	3	3	Phòng Văn hóa - Xã hội
4.1	Mức độ hoàn thành kế hoạch tuyên truyền CCHC	1	1	1	
4.2	Mức độ đa dạng trong tuyên truyền CCHC	1	1	1	
4.3	Chỉ tiêu đăng bài trên Trang tin CCHC của Thành phố	1	1	1	
5	Đổi mới, sáng tạo trong triển khai nhiệm vụ CCHC	1.5	0.5	1.5	Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc phường
6	Đổi thoại của lãnh đạo với người dân, doanh nghiệp	1	1	1	Văn phòng HĐND - UBND phường

7	Thực hiện các nhiệm vụ, quy định về kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, phản ánh kiến nghị theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị	0.5	0.49	0.5	Văn phòng HĐND - UBND phường
8	Thực hiện các nhiệm vụ Thành phố giao (Kế hoạch, Kết luận hoặc văn bản khác)	0.5	0.5	0.5	Văn phòng HĐND – UBND phường theo dõi đôn đốc, các phòng, ban, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ được phân công
9	Tiêu chí ĐTXHH	2	1.88	2	
9.1	Văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC đầy đủ, kịp thời, phục vụ tốt nhiệm vụ chuyên môn.	0.5	0.47	0.5	Phòng Văn hóa - Xã hội
9.2	Hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và CCHC đến người dân, tổ chức.	0.5	0.47	0.5	Phòng Văn hóa - Xã hội
9.3	Công tác chỉ đạo, đôn đốc, thực hiện các nhiệm vụ CCHC của Lãnh đạo xã.	0.5	0.47	0.5	Phòng Văn hóa - Xã hội
9.4	Kết quả thực hiện công tác tiếp công dân; tiếp nhận và giải quyết các phản ánh kiến nghị, đơn thư khiếu nại, tố cáo.	0.5	0.47	0.5	Văn phòng HĐND - UBND phường
II	TỔ CHỨC THỰC HIỆN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT	8	7.89	8	
1	Đổi mới công tác xây dựng và thực thi pháp luật	2	2	2	Văn phòng HĐND - UBND phường
1.1	Công tác xây dựng pháp luật	1	1	1	
1.2	Công tác thực thi pháp luật	1	1	1	
2	Rà soát, kiểm tra, xử lý VBQPP sai quy định	3	3	3	Văn phòng HĐND - UBND phường

2.1	Rà soát VBQPPL	2	2	2	
2.2	Tự kiểm tra việc thực hiện VBQPPL	1	1	1	
3	Thực hiện công tác phổ biến tuyên truyền giáo dục pháp luật	1	1	1	Văn phòng HĐND - UBND phường
4	Tiêu chí ĐTXHH	2	1.89	2	Văn phòng HĐND - UBND phường
4.1	Mức độ kịp thời, đầy đủ trong tổ chức, triển khai thực hiện VBQPPL tại địa phương	0.5	0.47	0.5	
4.2	Hiệu quả tổ chức thực hiện VBQPPL tại địa phương	0.5	0.47	0.5	
4.3	Sự phối hợp và năng lực của đội ngũ cán bộ trong thực hiện VBQPPL	0.5	0.47	0.5	
4.4	Tính kịp thời trong phát hiện và xử lý các bất cập, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện VBQPPL tại địa phương	0.5	0.48	0.5	
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG	11	10.86	11	Văn phòng HĐND - UBND phường
1	Rà soát, kiến nghị đề xuất tái cấu trúc và đơn giản hóa TTHC	0.5	0.5	0.5	
2	Thực hiện quy trình giải quyết TTHC nội bộ và nhiệm vụ chuyên môn của các cơ quan, đơn vị	2	2	2	
3	Công khai TTHC	1	1	1	
4	Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông	1.5	1.5	1.5	
4.1	Tổ chức và hoạt động tại Điểm (Trung tâm) Phục vụ Hành chính công	0.5	0.5	0.5	
4.2	Đề xuất, phối hợp cơ quan Hiệp quản trên địa bàn nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công	1	1	1	
5	Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC	3	3	3	

6	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	1	1	1	
6.1	Xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	0.5	0.5	0.5	
6.2	Công khai kết quả trả lời PAKN của cá nhân, tổ chức đối với quy định TTHC thuộc thẩm quyền	0.5	0.5	0.5	
7	Tiêu chí ĐTXHH	2	1.86	2	
7.1	Kết quả thực hiện việc phân cấp, ủy quyền trong giải quyết TTHC của xã/phường (Thành phố phân cấp, ủy quyền)	0.5	0.47	0.5	
7.2	Tính rõ ràng, đơn giản, thống nhất, không chồng chéo giữa các TTHC do xã, phường thực hiện.	0.5	0.47	0.5	
7.3	Kết quả giải quyết TTHC đúng hạn, chính xác, đầy đủ	0.5	0.46	0.5	
7.4	Hiệu quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình xã, phường.	0.5	0.46	0.5	
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY	8	7.89	8	
1	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị	2	2	2	Phòng Văn hóa - Xã hội
1.1	Ban hành và tổ chức thực hiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn, đơn vị SNCL	1	1	1	
1.2	Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các phòng chuyên môn, đơn vị SNCL theo các tiêu chí	1	1	1	
2	Thực hiện quy định về sử dụng biên chế (công chức, viên chức) được cấp có thẩm quyền giao	2	2	2	Phòng Văn hóa - Xã hội
3	Thực hiện phân cấp, ủy quyền	2	2	2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng – Đô thị

3.1	Thực hiện phân cấp, ủy quyền trong quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của cấp xã	1	1	1	
3.2	Kiểm tra và xử lý các vấn đề về phân cấp, ủy quyền phát hiện qua kiểm tra	1	1	1	
4	Tiêu chí ĐTXHH	2	1.89	2	
4.1	Tính hợp lý, tinh gọn trong việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy mới của xã/phường	0.5	0.47	0.5	
4.2	Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quy chế làm việc của UBND xã/phường	1	0.95	1	
4.3	Hiệu quả trong việc thực hiện Quy trình giải quyết công việc nội bộ (ngoài TTHC) của xã/phường	0.5	0.47	0.5	
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ	12	10.33	12	Phòng Văn hóa - Xã hội
1	Thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm	2	2	2	
1.1	Cập nhật, hoàn thiện quy định về vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền	1	1	1	
1.2	Tỷ lệ công chức được bố trí theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt	0.5	0.5	0.5	
1.3	Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp thuộc cấp xã bố trí viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt	0.5	0.5	0.5	
2	Tuyển dụng và sử dụng công chức, viên chức	1	1	1	
2.1	Thực hiện quy định về tuyển dụng (tiếp nhận) công chức, viên chức theo quy định	0.5	0.5	0.5	
2.2	Tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ, công chức	0.5	0.5	0.5	
3	Thực hiện quy định về bổ nhiệm, điều động, luân chuyển	1	1	1	
4	Thực hiện quy định về chuyển đổi vị trí công tác (định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phục vụ phòng chống tham nhũng)	1	1	1	

5	Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức	0.5	0	0.5	
6	Thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	1	1	1	
6.1	Mức độ thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	0.5	0.5	0.5	
6.2	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên ngành	0.5	0.5	0.5	
7	Thực hiện kế hoạch công tác tháng, quý, năm và đánh giá, phân loại công chức, viên chức hàng tháng, hàng năm	0.5	0.5	0.5	
8	Triển khai và duy trì cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn	2	1.5	2	
9	Tiêu chí ĐTXHH	3	2.33	3	
9.1	Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển và phân công nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức	0.5	0.47	0.5	
9.2	Tinh thần trách nhiệm, thái độ của cán bộ, công chức, viên chức	0.5	0.47	0.5	
9.3	Trình độ, năng lực của đội ngũ lãnh đạo cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu	0.5	0.47	0.5	
9.4	Tình trạng cán bộ, công chức, viên chức nhúng nhể trong thực thi nhiệm vụ	1	0.45	1	
9.5	Thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, tại cơ quan và nơi công cộng	0.5	0.47	0.5	
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG	11.5	11.1	11.5	Phòng Kinh tế, Hạ tầng – Đô thị
1	Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách	2.5	2.5	2.5	
1.1	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư công	0.5	0.5	0.5	

1.2	Thực hiện quy định về việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn từ ngân sách nhà nước	0.5	0.5	0.5	
1.3	Thực hiện quy định về sử dụng kinh phí chi đầu tư	0.5	0.5	0.5	
1.4	Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra về tài chính, ngân sách nhà nước	0.5	0.5	0.5	
1.5	Thực hiện các kiến nghị sau kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	0.5	0.5	0.5	
2	Lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán ngân sách	1	0.75	1	
2.1	Xây dựng và báo cáo dự toán, chấp hành, quyết toán ngân sách	0.5	0.25	0.5	
2.2	Thực hiện công khai dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, quyết toán ngân sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt và gửi báo cáo theo quy định	0.5	0.5	0.5	
3	Công tác quản lý, sử dụng tài sản công	2	2	2	
3.1	Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý	1	1	1	
3.2	Thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công	1	1	1	
4	Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL)	3	3	3	
4.1	Số đơn vị SNCL tăng mức độ tự chủ kinh phí chi thường xuyên trong năm theo kế hoạch	1	1	1	
4.2	Thực hiện quy định về sử dụng các nguồn tài chính và phân phối kết quả tài chính tại các đơn vị SNCL	1	1	1	
4.3	Tỷ lệ giám chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp theo yêu cầu của Thành phố	1	1	1	
5	Tiêu chí ĐTXHH	3	2.85	3	

5.1	Bố trí đầy đủ nguồn lực (nhân lực, tài chính...) cho công tác CCHC của xã	1	0.95	1	
5.2	Việc thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản công của xã và các đơn vị trực thuộc	1	0.95	1	
5.3	Tính hiệu quả trong việc thực hiện chế độ tự chủ về biên chế, tài chính đối với đơn vị sự nghiệp thuộc xã	1	0.95	1	
VII	CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC	12.5	12.17	12.5	
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch, văn bản thúc đẩy khoa học công nghệ, chuyển đổi số năm	2	2	2	Phòng Văn hóa - Xã hội
2	Triển khai các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ cơ quan nhà nước	3	2.9	3	Văn phòng HĐND - UBND phường
2.1	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	1	1	1	
2.2	Tỷ lệ văn bản (trừ văn bản mật theo quy định) trao đổi giữa cơ quan Nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số toàn trình bởi chữ ký số chuyên dùng	1	0.9	1	
2.3	Tỷ lệ báo cáo (không bao gồm nội dung mật) của UBND cấp xã được cập nhật trên Hệ thống thông tin báo cáo Thành phố, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.	1	1	1	
3	Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, tổ chức	4	4	4	Văn phòng HĐND - UBND phường
3.1	Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	1	1	1	Văn phòng HĐND -

					UBND phường
3.2	Tỷ lệ hồ sơ DVC trực tuyến toàn trình	1.5	1.5	1.5	Văn phòng HĐND - UBND phường
3.3	Tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Dịch vụ công Thành phố trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.	1.5	1.5	1.5	Văn phòng HĐND - UBND phường
4	Đảm bảo hạ tầng CNTT phục vụ người dân, doanh nghiệp	0.5	0.5	0.5	Phòng Văn hóa - Xã hội
5	Tiêu chí ĐTXHH	3	2.77	3	
5.1	Mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai, thực hiện công việc	1	0.93	1	
5.2	Nhận thức và thái độ của cán bộ, công chức về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	1	0.93	1	
5.3	Hiệu quả công tác chuyển đổi số của xã/phường (hạ tầng số, nhân lực số, dữ liệu số, dịch vụ số...)	1	0.91	1	
VIII	TÁC ĐỘNG CỦA CCHC ĐẾN NGƯỜI DÂN, TỔ CHỨC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI	19.5	18.71	19.5	Phòng Kinh tế, Hạ tầng – Đô thị
1	Hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội Thành phố giao	5	5	5	
2	Kết quả thực hiện thu ngân sách theo chỉ tiêu Thành phố giao (Khai thác và phát triển nguồn thu ngân sách trên địa bàn)	1.5	1.5	1.5	
3	Tiêu chí ĐTXHH	13	12.21	13	
3.1	Chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử	1	0.91	1	
3.2	Kết quả thực hiện một số nội dung thuộc Chỉ số PAPI	3	2.58	3	
3.3	Kết quả thực hiện một số nội dung thuộc Chỉ số SIPAS	9	8.72	9	

IX	ĐIỂM THƯỞNG, ĐIỂM TRỪ TRONG CÔNG TÁC CCHC	5	3	5	Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc phường
1	Điểm thưởng trong triển khai công tác CCHC (Việc đổi mới sáng tạo, Phát triển khoa học, công nghệ, Chuyển đổi số mang tính đột phá, có ảnh hưởng sâu rộng, có tính nổi bật và mang lại hiệu quả, có thể nhân rộng ra nhiều cơ quan, đơn vị; các nhiệm vụ CCHC của đơn vị góp phần cải thiện các Chỉ số PARINDEX, SIPAS, PAPI do Trung ương đánh giá Hà Nội...)	5	3	5	
2	Điểm trừ CCHC (Đề lãnh đạo Thành phố phê bình, nhắc nhở, trật tự an toàn xã hội, môi trường, giao thông, an sinh xã hội, hành vi những nhiều tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức... ảnh hưởng tới uy tín, hình ảnh của Thành phố)	0	0	0	
	Tổng điểm	100	93.17	100	